

# SCRUBBER



SCRUBBER

**BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT**

STT	MODEL	Công suất quạt hút	Lưu lượng lọc	Kích thước tháp DxH	Kích thước ống thoát DxH	Số giàn phun	Lớp đệm	Lớp lọc	Vật liệu
		(kW)	(CMH)	(mm)	(mm)	(Giàn)	(Lớp)	(Lớp)	
1	SSB-1600	22	20000	1600 x5300	800 x2000	2	2	1	Thép/Inox/PP
2	SSB-2000	30	25000	2000 x5500	1000 x2500	2	2	1	Thép/Inox/PP
3	SSB-2300	37	35000	2300 x5600	1200 x3000	2	2	1	Thép/Inox/PP
4	SSB-2500	45	40000	2500 x5600	1300 x3250	2	2	1	Thép/Inox/PP
5	SSB-3000	55	50000	3000 x6200	1500 x3750	2	2	1	Thép/Inox/PP
6	SSB-3500	75	65000	3500 x6200	1800 x4500	2	2	1	Thép/Inox/PP

**Ghi chú:**

- Các kích thước có thể thay đổi theo tùy theo thực tế cũng như yêu cầu của khách hàng.
- Với các công suất khác ở trong bảng liên hệ trực tiếp với System Fan để nhận thông tin.

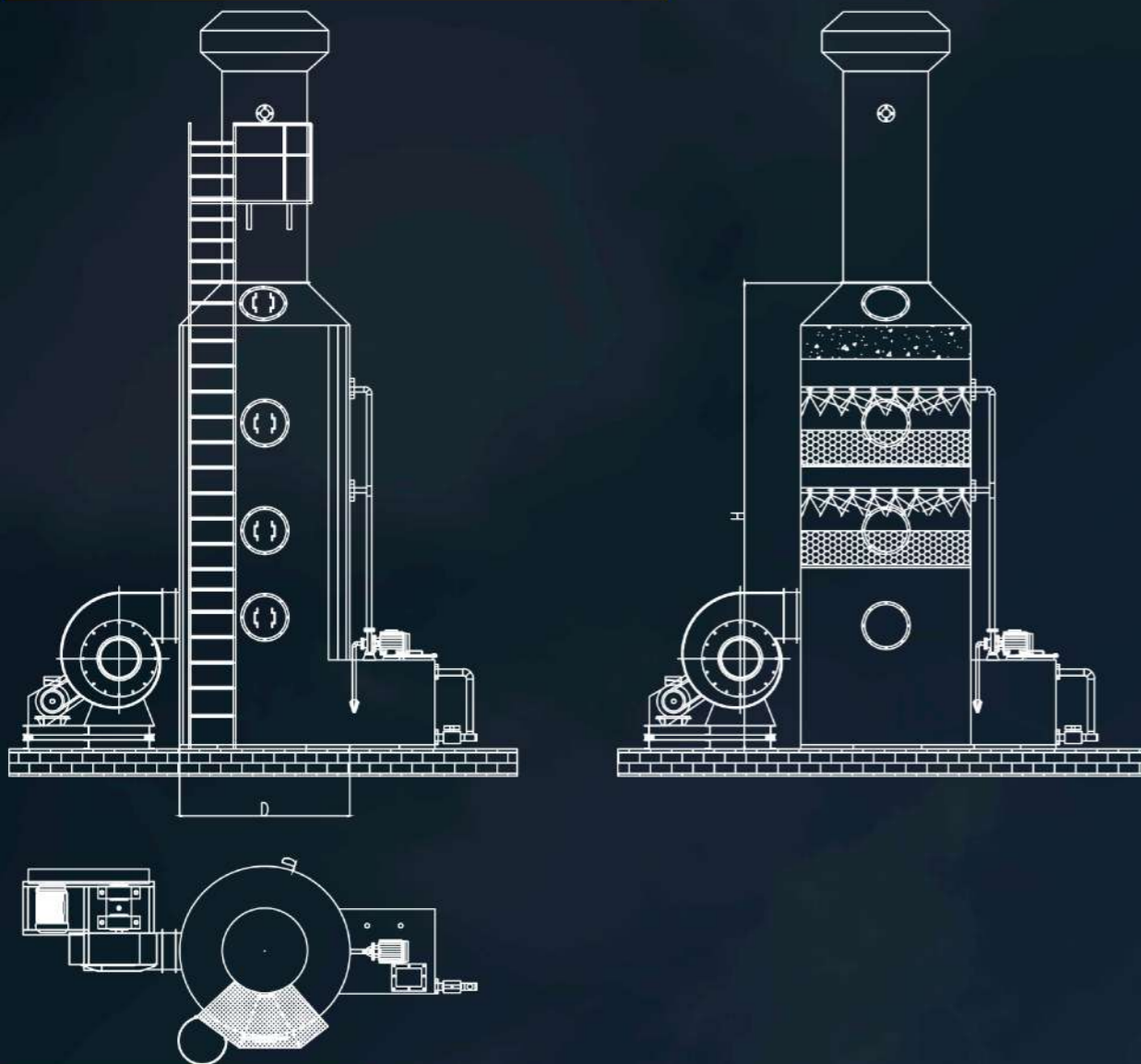

**> NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG:**

- ◆ Quạt hút ly tâm hút khí từ các vị trí phát sinh thông qua đường ống rồi thổi vào trong tháp lọc. Khí thải lần lượt đi qua các lớp đệm và các giàn phun dung dịch để được rửa sạch.
- ◆ Sau đó khí đi qua lớp tách ẩm trước khi đi ra ngoài môi trường. Scrubber có thể kết hợp cùng AC tower để đạt hiệu quả lọc cao hơn.

**> CẤU TẠO CHUNG:**

- ◆ Tháp có cấu trúc dạng thẳng đứng hoặc nằm ngang tùy theo vị trí lắp đặt của từng nhà máy để giảm diện tích lắp đặt tháp.
- ◆ Do đặc tính ăn mòn của nguồn khí thải, dung dịch xử lý nên tháp được cấu tạo bằng nhiều vật liệu chịu được trong môi trường có độ ăn mòn cao như: nhựa composite - FRPP, nhựa PP, PVC hay SUS 304.

## BẢN VẼ KỸ THUẬT HỆ THỐNG



## ỨNG DỤNG



Ứng dụng trong xử lý khí thải lò hơi.



Ứng dụng trong xử lý khí thải có mùi lẫn bụi, khói lò đốt.



Ứng dụng trong xử lý hơi acid phát sinh trong dây chuyền tẩy rửa kim loại, xi mạ, ăn mòn...



Ứng dụng trong xử lý khí thải từ lò đúc, pha chế hóa chất...

## ƯU ĐIỂM

- » Cấu tạo đơn giản và giá thành thấp.
- » Có thể lọc được khí thải có lẫn bụi.
- » Làm việc với khí có nhiệt độ và độ ẩm cao.
- » Kết quả phân tách cao/hiệu suất cao.
- » Chi phí đầu tư và chi phí hoạt động thấp.
- » Tính linh hoạt cao tùy biến theo lượng khí thải.
- » Tiêu thụ nước sạch và bổ sung hóa chất tối ưu.
- » Nhu cầu ít không gian/kích thước nhỏ gọn.
- » Vật liệu làm tháp được sử dụng chủ yếu là vật liệu chịu hóa chất mạnh, tính chất ăn mòn cao. Điển hình sử dụng là nhựa PP, Inox SUS304

## THÔNG SỐ CƠ BẢN

Công suất ( <i>Power</i> )	2,2 - 110kW
Lưu lượng ( <i>Flow</i> )	2.000 - 100.000m <sup>3</sup> /h
Áp suất ( <i>Pressure</i> )	3.000 - 1.090Pa
Hiệu suất ( <i>Efficiency</i> )	90 - 99%

(Các thông số Công suất, lưu lượng khác liên hệ với nhà sản xuất.)



## CẤU TẠO HỆ THỐNG

Cấu tạo hệ thống của hệ thống xử lý khí thải SCRUBBER:

- + Bồn chứa dung dịch (hóa chất hoặc nước)
- + Bơm tuần hoàn.
- + Hệ thống phun, béc phun dung dịch lắp đặt trong tháp.
- + Tầng vật liệu đệm: có thể sử dụng bóng, hoặc vật liệu hấp phụ như than hoạt tính.
- + Màng lọc hay còn gọi bộ tách ẩm nằm ở trên cùng hay cửa xả khí.
- + Tháp làm bằng chất liệu chống ăn mòn như inox 304, nhựa composite - FRPP, nhựa PP.



## CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ THỰC HIỆN BỞI TĐ SYSTEM FAN



CÔNG TRÌNH:  
NHÀ MÁY  
CHẾ BIẾN DẦU  
TÍA TÔ





CÔNG TRÌNH:  
NHÀ MÁY ILSUNG

